TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 56/2018/QĐST-HNGĐ	*TP. Thái Bình, ngày 21 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2018, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Anh V**, sinh năm 1979;

ĐKHKTT và nơi cư trú: Số nhà 56/3, đường D, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

2. Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1988;

ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn V, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Anh V, sinh năm 1979 và chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Nguyễn Anh V và chị Nguyễn Thị L có 01 con chung là Nguyễn Anh V - sinh ngày 10/9/2008. Ly hôn anh, chị thỏa thuận: anh V là người trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Anh V, chị L không phải cấp dưỡng cho con chung.

Anh V, chị L có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Anh V, chị L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng cho con chung khi cần thiết.

2.2. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Anh V và chị Nguyễn Thị L không có tài sản chung, anh chị không có tài sản chung gì cho ai vay, không vay chung tài sản gì của ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Anh V tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 150.000 đồng anh V đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0006906 ngày 28/02/2018 của Chi cục thi hành án thành phố Thái Bình sang thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại anh V 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0006906 ngày 28/02/2018 của Chi cục thi hành án thành phố Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Tp. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn: UBND phường Phước Long, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hân